

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HSST
Ngày 19/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hoan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Hải;

Ông Nguyễn Viết Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày ngày 25 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Đức H, sinh ngày 23/3/1989, tại: Vĩnh Linh, Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu phố A, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trần Đức T (đã chết) và bà Lê Thị A; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 6 năm 2019 cho đến nay. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

Người làm chứng:

- Anh Lê Trần Đức T; trú tại: Thôn T, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị;

- Anh Trần Viết N; trú tại: Khu phố A, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị;

- Anh Phạm Xuân Quỳnh; trú tại: Khu phố H, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị;

- Anh Trần Viết H; trú tại: Khu phố A, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị;

- Anh Lê Khánh Diễm; trú tại: Khu phố A, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị;

Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/6/2019, sau khi mua được 51 viên ma túy tổng hợp, Lê Khánh D đem ma túy về nhà của Trần Đức H (nhà của bố mẹ H tại khu phố A, thị trấn C giao cho H quản lý), chia vào hai túi ni lông màu trắng, bên ngoài dán băng keo màu đen, một túi đựng 30 viên ma túy, D giấu trong roăng cao su trên vách và một túi đựng 21 viên (có 01 viên màu xanh) giấu trên móc áo quần trong phòng ngủ của H. Cất ma túy xong, D ngủ lại nhà H. Lúc này, trong nhà H có thêm Lê Trần Đức T, sinh ngày 18/02/2005, ở thôn T, xã V cũng ở lại. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 29/6/2019, H về nhà cùng với Trần Việt H (sinh năm 1989, trú tại khu phố A, thị trấn C) hỏi D có ma túy không để mua. Tại nhà của H, D bán cho H 20 viên ma túy tổng hợp với giá 1.100.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, một người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ) đến tìm H mua ma túy; H bán cho người thanh niên này 02 viên ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó, người thanh niên này rủ H, D, H và T cùng sử dụng 02 viên ma túy đó. T lấy chai nhựa đục lỗ có sẵn tại nhà H và bật lửa để lên chiếu, tất cả các đối tượng ngồi thành vòng tròn và đang cùng nhau sử dụng 02 viên ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Vĩnh Linh bắt quả tang. Lợi dụng sơ hở khi bắt giữ, người thanh niên không rõ tên, địa chỉ đã bỏ trốn. Sau khi bị bắt, H đã tự nguyện giao nộp 18 viên ma túy, 200.000 đồng, 01 chai nhựa có đục lỗ và cái bật lửa mà các đối tượng dùng để sử dụng ma túy; D tự nguyện giao nộp 02 viên ma túy (1 viên ma túy màu xanh; 01 viên ma túy màu hồng) và 30 viên ma túy giấu trong roăng cao su trên vách ở trong phòng ngủ của H.

Quá trình điều tra, H còn khai nhận: Sáng ngày 27/6/2019, H mua nợ của D 15 viên ma túy với giá 900.000 đồng. Sau khi mua ma túy, vào lúc 14 giờ ngày 27/6/2019, 10 giờ và 15 giờ ngày 28/6/2019, tại nhà của mình H bán cho một người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ) 05 viên ma túy với giá 500.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 28/6/2019, Phan Xuân Q (sinh năm 1996, trú tại khu phố A, thị trấn C) đến nhà của H mua 02 viên ma túy với giá 200.000 đồng. Đến 20 giờ cùng ngày, một người tên là Đ (không rõ tên thật, địa chỉ) đến nhà của H mua 02 viên ma túy với giá 200.000 đồng. Khoảng 11 giờ, ngày 29/6/2019, tại nhà mình H bán cho Trần Việt N (sinh năm 1994, trú tại khu phố A, thị trấn C) 02 viên ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi bán được 11 viên ma túy, H trả cho D 900.000 đồng; số tiền lời 200.000 đồng và 04 viên ma túy còn lại H sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số: 565/KLGD ngày 03/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 18 viên nén màu hồng thu giữ của Trần Đức H có khối lượng 1,7684g là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine là ma túy nằm trong danh mục II, STT:323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKS-VL ngày 24/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố bị cáo Trần Đức H về các tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng:

Các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức H từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức H từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của 02 tội, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29 tháng 6 năm 2019).

Về vật chứng vụ án đã được xử lý tại bản án số 29/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị nên đề nghị không xem xét trong vụ án này.

Tại phiên tòa, Bị cáo Trần Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố là đúng. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để xét xử bị cáo với mức hình phạt thấp nhất có thể, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt, sớm hòa nhập cộng đồng, trở thành người có ích cho xã hội và thờ cúng cha vừa mất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên xét thấy việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều

293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Phân tích chứng cứ buộc tội và gỡ tội đối với các bị cáo:

Xét lời khai nhận các hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản giao nộp ma túy, bản kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào các ngày từ 27 đến 29 tháng 6 năm 2019, sau khi mua ma túy của Lê Khánh D, trú tại: Khu phố A, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, tại nhà của mình ở cùng địa chỉ trên, Trần Đức H đã nhiều lần bán lại ma túy cho các đối tượng Phan Xuân Q, Trần Viết N đều trú tại thị trấn C, huyện Vĩnh Linh và một số đối tượng khác không rõ lai lịch, địa chỉ để thu lợi, tại thời điểm hành vi mua bán ma túy bị phát hiện, H tự nguyện giao nộp 18 viên ma túy và thừa nhận đây là số ma túy mà H đã mua của D, sau khi bán cho các đối tượng trên, số còn lại cất giấu với mục đích để tiếp tục bán lại cho các đối tượng khác khi có nhu cầu. Theo kết luận giám định: 18 viên ma túy mà H giao nộp có khối lượng 1,7684gam là ma túy loại Methamphetamine. Hành vi nêu trên của Trần Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, với tình tiết định khung tăng nặng: “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Ngoài ra, cùng ngày 29 tháng 6 năm 2019, sau khi bán ma túy cho 01 đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ, H đã đồng ý để Lê Trần Đức T, Trần Viết H, Lê Khánh D và đối tượng vừa mua ma túy cùng với H sử dụng ma túy chung tại nhà của mình đang quản lý ở khu phố A, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, tại thời điểm hành vi sử dụng ma túy bị phát hiện, Lê Trần Đức T là người dưới 16 tuổi. Hành vi nêu trên của Trần Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, với các tình tiết định khung tăng nặng: “*Đối với người dưới 16 tuổi*” và “*Đối với 02 người trở lên*”, theo quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự;

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Trần Đức H là có căn cứ, đúng pháp luật. HĐXX đồng tình với đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Xét tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo H đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện sự coi thường kỷ cương pháp luật, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện ma túy nên nhận thức được việc mua bán, chứa chấp việc sử dụng chất ma túy là trái pháp luật, hiểu được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, nhưng vì hám lợi và để thỏa mãn ham muốn cá nhân nên bị cáo đã có tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục trực tiếp đối với bị cáo; đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo mua bán với khối lượng ở mức thấp nhưng trong một thời gian ngắn đã thực hiện nhiều lần nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, với khung hình phạt từ 07 đến 15 năm tù.

Tuy nhiên, khi cân nhắc để áp dụng hình phạt cần xem xét hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với H và D là vai trò thứ yếu, nhưng cùng lúc bị cáo lại thực hiện một hành vi phạm tội khác, vì vậy cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo ngang bằng với hai bị cáo H và D là thỏa đáng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo; khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện khai ra lần mua bán trước đó; bị cáo có bố là thương binh hạng 3, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt khoảng 04 năm tù là thỏa đáng.

Sau khi bán ma túy cho các đối tượng, H đã đồng ý cho các đối tượng sử dụng ma túy ngay trong ngôi nhà do mình quản lý sử dụng. Theo quy định tại Điều 256 của Bộ luật hình sự thì bị cáo đã phạm vào tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai nhận của bị cáo thì cùng một lúc H đã cho Lê Khánh D, Trần Viết H và Lê Trần Đức T là người dưới 16 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, bị cáo bị áp dụng cùng lúc hai tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình xét thấy trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, có bố là người có công với cách mạng như đánh giá nêu trên nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xem xét toàn diện tính chất, hành vi và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần áp dụng mức án trên mức khởi điểm của khung hình phạt trong khoảng 07 năm 06 tháng tù cũng đảm bảo tính giáo dục trực tiếp đối với bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo phạm 02 tội được xét xử một lần nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 256 BLHS thì thấy rằng, bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Trong vụ án này, còn có các đối tượng gồm: Lê Khánh D và Trần Viết H đã bị xử lý trách nhiệm hình sự; Lê Trần Đức T, Trần Viết N và Phan Xuân Q có hành vi mua và sử dụng ma túy đã chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[7]. Vật chứng thu giữ trong vụ án đã được xử lý theo Bản án số: 29/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh đảm bảo đúng quy định nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Theo Quyết định tạm giam số: 02/2021/HSST-QĐTG ngày 05/3/2021 của Tòa án huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị thì thời hạn tạm giam đối với bị cáo Trần Đức H còn trên 45 ngày nên Hội đồng xét xử không ban hành quyết định tạm giam mới đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm các tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, “*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức H 04 (bốn) năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ các điểm c, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Trần Đức H chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29 tháng 6 năm 2019).

[2]. Về án phí:

Căn cứ các Điều 135 và Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Trần Đức H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/3/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CQĐT CA H.Vĩnh Linh;
- CC THADS H.Vĩnh Linh;
- VKSND T.Quảng Trị;
- TAND T.Quảng Trị;
- Sở Tư pháp T.Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Hoan

(đã ký)

